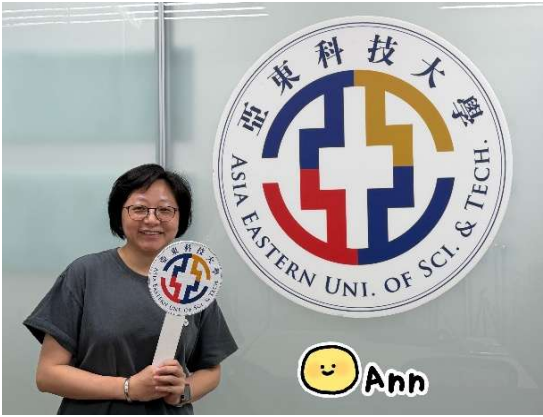


2026境外新生入臺航班統計-接機名單(115/09/03更新)

日期	班機	航廈	抵達時間	系所	編號	學生姓名	接機人員	集合地點
9/7	星宇JX-712	2	16:00	工管系	1	王慈顯 VONG TU HIEN	RJ老師 KIM老師 工讀生：健竣	第2航廈 1F入境大廳
					2	梁金盛 LUONG KIM THANH		
					3	阮高瓊簪 NGUYEN CAO QUYNH TRAM		
					4	陳氏潮仙 TRAN THI TRIEU TIEN		
					5	陳朝偉 TRAN TRIEU VI		
					6	阮張明舒 NGUYEN TRUONG MINH THU		
					7	阮鄧寶珍 NGUYEN DANG BAO TRAN		
					8	阮鄧玉商 NGUYEN DANG NGOC THUONG		
					9	陳梁家勛 TRAN LUONG GIA HUAN		
					10	陳梁家寶 TRAN LUONG GIA BAO		
					11	張氏美安 TRUONG THI MY AN		
					12	沈芳燕 SAM PHUONG YEN		
				通訊系	13	唐英詩 THONG ANH THU		
					14	阮氏紅泉 NGUYEN THI HONG TUYEN		
					15	龐日月 PHONG NHAT NGUYET		
					16	林展民 HUYNH HAO VAN		
					17	謝金成 Ta Kim Thanh		
					18	林國輝 Lam Quoc Huy		
					19	黃玉英 VONG NGOC ANH		
					20	駱小微 LOOC TIEU VY		
					21	陳月蘋 TRAN NGUYET BINH		
					22	陳賴燕薇 TRAN LAI YEN VY		
					23	文厚雲 MAN HAU VAN		
					24	湯瑞垂貞 THONG THUY THUY TRINH		
					25	陳阮皇飛 TRAN NGUYEN HOANG PHI		
					26	譚興振 THAM HUNG CHANH		
					27	黎氏玉映 LE THI NGOC ANH		
					28	黃福安 VONG PHUC ON		
					29	范武黃凱欣 PHAM VO HOANG KHAI HAN		
				電子系	30	徐敬傑 TU KINH KIET		
9/8	酷航TR866	1	05:45	通訊系	1	陳億利 JIELYANTO HENDRIC	JOJO老師	第1航廈 1F入境大廳
	新加坡SQ-876	2	13:10	工管系	1	葉淑茹 RENITA YEHEZKIEL	KIM老師	第2航廈 1F入境大廳
	星宇JX-716	1	15:00	通訊系	1	潘氏夢 PHAN THI MO	JOJO老師	第1航廈 1F入境大廳
					2	潘河江 PHAN HA GIANG		
					3	李氏翠娥 LY THI THUY NGHA		
					4	謝氏艷瓊 TA THI DIEM QUYNH		
	越捷VJ842	1	18:00	通訊系	1	陳玉淵 TRAN NGOC UYEN	ANN老師	第1航廈 1F入境大廳
					2	阮氏宏順 NGUYEN THI HONG THUAN		
					3	廖俊成 LIEU TUAN THANH		
					4	李嘉欣 LY GIA HAN		
					5	陳氏玉映 TRAN THI NGOC ANH		
	星宇JX-762	2	18:55	工管系	1	蔡孟彩 Alice Clarensia	Cindy老師 工讀生：惠芳、善銀	第2航廈 1F入境大廳
					2	張彩雲 Jessica		
					3	趙芳芳 WINDA NOVITA		
					4	羅佳愛 VALENCIA ERLINDA		
					5	黃新婭 CINDY CATA LIYA		
					6	吳麗任 Jua Marinda		
					7	林永財 William Ferdinand		
					8	林漢健 Cristian Guniawan		
					9	林義情 Aneshka Giovanni Aurelia		
					10	溫家王 Oswald Kendrick		
					11	陳清敏 Earlene Ivana		
					12	鄭智仁 Fersan Dirlycen		
					13	陳毅 Andres Julio		
					14	林建華 Shendy Pratama		
					15	賴靜怡 Vivi Feronika		
					16	葉財雨 Yansen Yaputra		
					17	吳杜飛 Jerry		
				通訊系	18	黃素菲 SOFIYANI		
					19	熊少宏 Fernando		
					20	邱小鳳 VANIA AYU SYAHBANI		
					21	尤威睿 Xavier Jose Adi Santoso		
					22	林義雄 Darien Luverne		
					23	孫光亮 Kennedy Kristofer		

					24	林利昂 LEONEL RICHIE		
					25	許財樂 Charles Vincent Handojo		
					26	鍾運康 Gilbert Christian		
9/9	華航CI792	1	15:20	行銷系	1	阮氏月 NGUYEN THI NGUYET	KIM老師	第1航廈 1F入境大廳
	越捷VJ942	1	18:00	電子系	1	盤文王 BAN VAN VUONG	JOJO老師	第1航廈 1F入境大廳
9/10	華航CI792	1	15:20	材織系	1	阮梅芳 NGUYEN MAI PHUONG	KIM老師	第1航廈 1F入境大廳

接機老師照片



集合位置：桃園機場第○航廈 1F 入境大廳

辨識方式：手持「亞東科技大學」接機牌